

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **25/2023/DS-ST**
Ngày: 20/09/2023
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên – Thư ký.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án TAND huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 74/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 05 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 78/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q(VIB).

Địa chỉ: Tầng 1, 2 Toà nhà Sailing Tower, số 111A đường P, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H – Chức vụ: Giám đốc TTQLN NHBL 1 VIB.

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PaxSky, số 26 đường U, phường 25, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trịnh Trung Th – Cán bộ Ngân hàng Ngân hàng TMCP Q– có mặt.

Địa chỉ: Tầng 2, số 27 đường Nguyễn Tất Thành, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M - vắng mặt.

Địa chỉ: Bon U1, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Hiện đang chấp hành án: Tại trại giam Đ (C10 Bộ Công An), huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ng.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ng: Bà Vũ Thị Kim Th, sinh năm 1975 – theo văn bản ủy quyền ngày 05/9/2023 – có mặt.

Địa chỉ: 84 Hồ Tùng Mậu, tổ dân phố 3, phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Q(viết tắt VIB) đã ký với hợp bà Nguyễn Thị M Hợp đồng tín dụng số 5752555.21 ngày 29/10/2021 với nội dung: VIB cho bà Nguyễn Thị M vay số tiền 500.000.000 đồng; mục đích vay vốn: sửa chữa nhà để ở; thời hạn vay: 180 tháng; lãi suất vay: Lãi suất vay là 12,7%/năm, lãi suất này sẽ được VIB chủ động điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4,3%/năm; hoàn trả khoản tín dụng gốc: 6 tháng 1 lần vào ngày 09, mỗi kỳ trả 16.700.000 đồng, kỳ cuối trả 15.700.000 đồng; kỳ trả gốc đầu tiên vào ngày 09/04/2022. Ngày trả lãi: 01 tháng/lần vào ngày 09, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 09/11/2021. Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ.

Ngày 30/10/2021, VIB đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị M theo Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 5752555(1).21 với số tiền 500.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với HĐTD.

Tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 226, tờ bản đồ số: 11, địa chỉ: thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 408868, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số: H 072594 QSDĐ/HD do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số công chứng: 6023, quyển số: 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng số 02, tỉnh Đắk Nông công chứng ngày 21/12/2015 và Văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 1611, quyển số: 03/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Thị Hồng Th công chứng ngày 09/06/2021.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị M đã vi phạm nội dung thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký, khoản vay đã quá hạn từ ngày 10/10/2022. Trong quá trình giải quyết VIB đã đôn đốc, tạo điều kiện nhiều lần để bà Nguyễn Thị M trả nợ nhưng bà vẫn cố tình vi phạm, không thực hiện theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng và theo các quy định của pháp luật.

Tính đến ngày 20/09/2023, bà Nguyễn Thị M còn nợ Ngân hàng TMCP Q Tổng số tiền 568.786.319 đồng, trong đó: Nợ gốc 483.300.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 57.412.862 đồng, nợ lãi quá hạn 24.906.639 đồng, phạt chậm trả 3.166.818 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị M phải trả cho VIB số tiền số tiền 568.786.319 đồng, trong đó: Nợ gốc 483.300.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 57.412.862 đồng, nợ lãi quá hạn 24.906.639 đồng, phạt chậm trả 3.166.818 đồng.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị M không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì VIB được quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thủ tục kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 226, tờ bản đồ số: 11, địa chỉ: thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 408868, sổ vào sổ cấp GCN QSDĐ số: H 072594 QSDĐ/HD do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng và bao gồm nhưng không giới hạn các vật phụ, hoa lợi, lợi tức, các quyền phát sinh từ tài sản thế chấp, tài sản hay tiền đền bù, bồi thường của cơ quan nhà nước hoặc bên thứ ba bất kỳ và toàn bộ các quyền, quyền lợi theo hợp đồng bảo hiểm ký giữa bà Nguyễn Thị M và công ty bảo hiểm bất kỳ được VIB chấp thuận. Bất kỳ sự thay đổi (bao gồm cả việc xây dựng mới/tạo lập thêm tài sản khác gắn liền trên thửa đất), sửa chữa, nâng cấp nào của bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị Ng đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với VIB. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng VIB.

Bị đơn bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà M thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng VIB số tiền như Ngân hàng khởi kiện. Quá trình vay do bà M phải đi chấp hành án hình phạt tù nên chưa trả được nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng. Khi vay tiền của Ngân hàng bà M có thể chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 226, tờ bản đồ số 11, địa chỉ: thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 408868, sổ vào sổ cấp GCN QSDĐ số H 072594 QSDĐ/HD do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng. Tài sản trên được bà Ng em gái bà M ủy quyền cho bà M đi thế chấp để vay vốn tại ngân hàng VIB. Nay Ngân hàng khởi kiện quan điểm của bà M xin Ngân hàng giảm lãi suất và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc và tiền lãi khoảng 16 tháng khi bà M ra tù. Nếu 16 tháng nữa bà M không thanh toán đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ng trình bày: Bà Ng thừa nhận có ủy quyền cho bà Nguyễn Thị M để thế chấp vay vốn tại ngân hàng VIB đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 226, tờ bản đồ số 11, địa chỉ: thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, theo Giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất số AL 408868, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số H 072594 QSDĐ/HD do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng. Nay quan điểm của bà Ng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bên nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX: Đã chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật. Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản hợp lệ đến các đương sự. Thẩm phán đã tiến hành hòa giải đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng mọi thủ tục, trình tự xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Về phần chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được BLTTDS, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng do chấp hành án trại giam Đ nên vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 1, thứ 2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ng quá trình giải quyết vụ án cho đến phiên tòa lần thứ nhất không chấp hành tốt quy định của BLTTDS, tại phiên tòa lần thứ hai đã ủy quyền cho bà Vũ Thị Kim Thanh tham gia phiên tòa do đó HĐXX tiến hành mở phiên tòa xét xử là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền còn nợ theo nội dung các hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng. Xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp bà M không trả được nợ cho Ngân hàng.

Buộc bị đơn phải chịu án phí và các chi phí tố tụng khác theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc thẩm tra tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bị đơn bà Nguyễn Thị M có địa chỉ tại huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, do đó quan hệ tranh chấp được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn đang chấp hành án tại trại giam Đắk Trung nên đều vắng mặt phiên tòa lần 1, lần 2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ng vắng mặt từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa lần thứ nhất, tuy nhiên tại phiên tòa lần thứ 2 đã ủy quyền cho bà Vũ

Thị Kim Thanh tham gia tố tụng. Do đó việc HĐXX, tiến hành mở phiên tòa xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[4] *Về nội dung vụ án:*

Xét giao dịch giữa Ngân hàng TMCP Q và bà Nguyễn Thị M được xác lập trên cơ sở tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối, hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự trên là phù hợp với quy định pháp luật. Các khoản vay thể hiện tại Hợp đồng tín dụng số: 5752555.21 ngày 29/10/2021. Ngày 30/10/2021, Ngân hàng VIB đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị M theo Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 5752555(1).21 với số tiền 500.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng đồng tín dụng đã ký.

Bà M đã được ngân hàng giải ngân và nhận đủ số tiền vay. Kể từ ngày 10/10/2022, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng, các khoản nợ đã bị chuyển thành nợ quá hạn; số tiền nợ tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/9/2023) là 568.786.319 đồng, trong đó: Nợ gốc 483.300.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 57.412.862 đồng, nợ lãi quá hạn 24.906.639 đồng, phạt chậm trả 3.166.818 đồng. Bà M phải có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ gốc này cho Ngân hàng VIB.

Xét yêu cầu tính lãi suất là phù hợp với hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ lại theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ, phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về xử lý, tài sản bảo đảm:* Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: Tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 226, tờ bản đồ số: 11, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 408868, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số: H 072594 QSDĐ/HD do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số công chứng: 6023, quyền số: 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng số 02, tỉnh Đắk Nông công chứng ngày 21/12/2015 và Văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 1611, quyền số: 03/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Thị Hồng Thắm công chứng ngày 09/06/2021.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được ký kết đúng quy định, đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm, mục đích thế chấp để đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng đúng theo quy định của pháp luật, nội dung không trái pháp luật, trái đạo đức xã hội nên đủ các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng theo quy định pháp luật.

Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03/8/2023 do Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tiến hành, các tài sản thế chấp gồm thửa đất số 226, tờ bản đồ số: 11, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 408868 do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng, đất tọa lạc tại thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút thì vị trí và tứ cận tiếp giáp của các thửa đất phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp.

Vì vậy, khi đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà bà Nguyễn Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thu hồi nợ cho Ngân hàng là có căn cứ, chấp nhận.

[6] Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) là 3.400.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng theo quy định tại Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc bà Nguyễn Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Qsố tiền chi phí tố tụng là 3.400.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng.

[7] *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 144, Điều 147, Điều 155, Điều 156, Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 180, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Các Điều 299, 317, 323, 318, 319, 320, 357, 429, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 3, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 13 Thông tư số 39/2016 ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q.

1.1 Buộc bà Nguyễn Thị M phải trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền còn nợ tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/9/2023) tổng số tiền là 568.786.319 đồng, trong đó: Nợ gốc 483.300.000 đồng, nợ lãi trong hạn 57.412.862 đồng, nợ lãi quá hạn 24.906.639 đồng, phạt chậm trả 3.166.818 đồng.

1.2 Tiếp tục tính lãi từ ngày 21/9/2023 theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 5752555.21 ngày 29/10/2021 đến khi bà Nguyễn Thị M thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ lại.

1.3 Trong trường hợp bà Nguyễn Thị M không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP Q được quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút tiến hành thủ tục kê biên sản thế chấp để đảm bảo cho việc thi

hành án là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 226, tờ bản đồ số: 11, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 408868, sổ vào sổ cấp GCN QSDĐ số: H 072594 QSDĐ/HD do UBND huyện Cư Jút cấp ngày 14/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Ng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số công chứng: 6023, quyền số: 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng số 02, tỉnh Đắk Nông công chứng ngày 21/12/2015 và Văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 1611, quyền số: 03/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Thị Hồng Th công chứng ngày 09/06/2021.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc bà Nguyễn Thị M phải nộp 3.400.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP Q đã nộp toàn bộ số tiền trên nên buộc bà Nguyễn Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền chi phí tố tụng là 3.400.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng.

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị M phải chịu 26.751.000 đồng (làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền 13.735.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0000246 ngày 08 tháng 05 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Luân

